

18. Người cầu nguyện, đá. LSb 21150.

C: 49cm; R: 35cm.

Thế kỷ 10.

Quảng Nam.

Đầu đội mũ Kirita - mukuta hình chóp, vành mũ trang trí bằng những bông hoa nhiều cánh hình lá đề, vòng đeo tai hình bông hoa dài, khuôn mặt trái xoan, cung mày thanh, nụ cười ở khoe môi, vòng tai hình bông hoa dài, tượng là bộ phận trang trí trong các ô trên tầng tháp.

Worshipper, sandstone.

LSb 21150.

H: 49 cm; W: 35 cm.

10th century.

Quang Nam Province.

The worshipper has some characteristics of Tra Kieu style: the kirita - mukuta is a conical diadem, long flower shaped ear pendants, the oval shaped face, the lips's ends express the smiling serenity, the eyebrows are lightly outlined.



19. Apsara, đá.

C: 37cm; D:

Thế kỷ 10.

Trà Kiệu, D

Tóc búi cao

bông hoa n

bông hoa, k

đá hình ch

những đong

mái tháp.

Apsara, sa

H: 37cm; I

10th centur

Trà Kieu, I

It is an arc

tial dancer

handle of f

of Apsara

conical ch

of fleuron